

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN NHƠN T1  
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 40/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 31/5/2024

V/v: “Tranh chấp ly hôn”

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHƠN T1

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

**Thẩm phán chủ tọa phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Xuân Mai

**Các Hội thẩm nhân dân:** Ông Trần Văn Điệp

Bà Trần Thanh Phương

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Trịnh Phương Thảo, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nhơn T1.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn T1 tham gia phiên tòa:** Bà Vương Thị Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nhơn T1 xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 10/2024/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 01 năm 2024 về việc “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 80/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 26 tháng 04 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 89/2024/QĐST-HNGĐ ngày 15 tháng 5 năm 2024 giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Chị Lê Kim P, sinh năm 1985.

HKTT: Ấp 4, xã Tân T, huyện Gò Công Đ, tỉnh Tiền Giang.

Nơi ở hiện nay: Ấp 4, xã Tân T, huyện Gò Công Đ, tỉnh Tiền Giang.

- **Bị đơn:** Anh Nguyễn Văn P1, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Ấp 2, xã Phước K, huyện Nhơn T1, Đồng Nai.

(Chị P có đơn xin xét xử vắng mặt, anh P1 vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện đề ngày 22 tháng 12 năm 2023 và lời khai có trong hồ sơ vụ án nguyên đơn chị Lê Kim P trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Nguyễn Văn P1 có đăng ký kết hôn tại UBND xã Phước K, huyện Nhơn T1, tỉnh Đồng Nai vào ngày 22/02/2018. Vợ chồng chung sống hạnh phúc một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm, tính cách, cuộc sống chung không hòa hợp, anh

P1 có vợ bé thường xuyên đánh đập hành hạ chị, đuổi chị ra khỏi nhà. Hiện tại anh và chị không sống chung với nhau từ năm 2022.

Nay chị nhận thấy không còn tình cảm và mục đích hôn nhân không đạt nên chị xin được ly hôn với anh Nguyễn Văn P1.

Về con chung: Có 02 con chung tên Nguyễn Lê Hoàng P1 N, sinh ngày 30/10/2015 và Nguyễn Lê Hoàng Bảo N1, sinh ngày 10/8/2017. Trường hợp ly hôn chị đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung và không yêu cầu anh P1 cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung: Không có.

*Bị đơn anh Nguyễn Văn P1 đã được tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý, giấy triệu tập, thông báo giao nộp chứng cứ, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải nhưng không đến Tòa làm việc nên không ghi được lời khai và không tiến hành hòa giải được.*

*Ý kiến đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhon T1:*

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Từ khi thụ lý, quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán và tại phiên tòa Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân thủ theo đúng trình tự thủ tục của Bộ luật tố tụng dân sự. Đối với việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn là đúng theo quy định pháp luật. Bị đơn chưa chấp hành đúng các quy định pháp luật.

Về đường lối giải quyết vụ án: Chị P và anh P1 có đăng ký kết hôn tại UBND xã Phước K, huyện Nhon T1, tỉnh Đồng Nai vào ngày 22/02/2018. Vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm, tính cách, cuộc sống chung không hòa hợp, không ai còn quan tâm chăm sóc lẫn nhau nữa, anh P1 có vợ bé thường xuyên đánh đập hành hạ chị, đuổi chị ra khỏi nhà. Hiện tại anh và chị không sống chung với nhau từ năm 2022.

Nay chị P nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nên chị P làm đơn này xin Tòa án cho chị P được ly hôn với anh P1.

Do chị P và anh P1 kết hôn vào năm 2018, khi kết hôn anh chị có đủ điều kiện kết hôn theo quy định tại Điều 8,9 Luật HNGĐ năm 2014. Nhận thấy, chị P xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên áp dụng khoản 1 Điều 56 Luật HNGĐ năm 2014, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị P.

Về con chung: Có 02 con chung tên Nguyễn Lê Hoàng P1 N, sinh ngày 30/10/2015 và Nguyễn Lê Hoàng Bảo N1, sinh ngày 10/8/2017. Khi ly hôn, chị P đề nghị được nuôi con chung, chị P không yêu cầu anh P1 cấp dưỡng nuôi con. Xét việc chị P yêu cầu được nuôi con là có cơ sở nên căn cứ vào Điều 58 Luật HNGĐ năm 2014, đề nghị Tòa án giao cháu Nguyễn Lê Hoàng P1 N, sinh ngày

30/10/2015 và Nguyễn Lê Hoàng Bảo N1, sinh ngày 10/8/2017 cho chị P nuôi dưỡng, tạm thời anh P1 không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, về nợ chung: Không có không yêu cầu Tòa giải quyết.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Sau khi Nên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn chị Lê Kim P có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Bị đơn anh Nguyễn Văn P1 đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ 2 nhưng vắng mặt không có lý do. Tòa án căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 1 Điều 228, Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt chị P, anh P1.

[2]. Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án: Quan hệ tranh chấp trong vụ án là tranh chấp ly hôn. Bị đơn anh Nguyễn Văn P1 có địa chỉ ấp 2, xã Phước K, huyện Nhơn T1, tỉnh Đồng Nai nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Nhơn T1.

[3]. Về nội dung: Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Lê Kim P về việc xin ly hôn với anh Nguyễn Văn P1 thì thấy rằng: Chị P, anh P1 kết hôn với nhau có đăng ký kết hôn tại UBND xã Phước K, huyện Nhơn T1, tỉnh Đồng Nai vào ngày 22/02/2018 nên xác định hôn nhân giữa chị P, anh P1 là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống hai vợ chồng phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do bất đồng quan điểm, không còn khả năng hàn gắn đoàn tụ. Vợ chồng chị P, anh P1 đã ly thân từ năm 2022 cho đến nay. Trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến khi xét xử Tòa án đã nhiều lần gửi giấy triệu tập làm việc, hòa giải nhưng anh P1 không đến Tòa làm việc chứng tỏ việc anh P1 bỏ mặc hôn nhân, không có thiện chí hàn gắn xây dựng gia đình. Qua xác minh tại UBND xã Phước K mâu thuẫn vợ chồng giữa chị P và anh P1 địa P1 không nắm được, đề nghị Tòa án nhân dân huyện Nhơn T1 xét xử theo quy định của pháp luật.

Xét thấy, vợ chồng chị P, anh P1 đã mâu thuẫn trầm trọng, quá trình ly thân đã lâu nhưng vợ chồng không bàn bạc đoàn tụ chứng tỏ mục đích hôn nhân không đạt. Do đó chấp nhận đơn xin ly hôn của chị P, xử cho chị Lê Kim P được ly hôn anh Nguyễn Văn P1.

Về con chung: Có 02 con chung tên Nguyễn Lê Hoàng P1 N, sinh ngày 30/10/2015 và Nguyễn Lê Hoàng Bảo N1, sinh ngày 10/8/2017, hiện nay cháu đang sống với chị P. Trường hợp ly hôn chị P đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu anh P1 cấp dưỡng nuôi con. Xét yêu cầu về việc nuôi con chung của chị P thì thấy, cháu Nguyễn Lê Hoàng P1 N có nguyện vọng sống cùng với mẹ, cháu Nguyễn Lê Hoàng Bảo N1, sinh ngày 10/8/2017 còn nhỏ, để đảm bảo cho sự phát triển một cách tốt nhất thì cần tiếp tục giao cháu Nguyễn Lê

Hoàng P1 N, sinh ngày 30/10/2015 và Nguyễn Lê Hoàng Bảo N1, sinh ngày 10/8/2017 cho chị P trực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị P không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

Về tài sản chung: Đương sự khai không có nên không xét.

Về nợ chung: Đương sự khai không có nên không xét.

[4] Về án phí: Chị P là người nộp đơn xin ly hôn nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn theo quy định của pháp luật.

Đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên ghi nhận.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ các Điều 28, 35, 39, 227, 228, 235, 238, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng Điều 8,9 Luật HNGĐ năm 2014;

Áp dụng Điều 56, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

*Tuyên xử:*

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lê Kim P về việc xin ly hôn với anh Nguyễn Văn P1. Xử cho chị Lê Kim P được ly hôn với anh Nguyễn Văn P1.

2. Về nuôi con chung: Giao con chung là cháu Nguyễn Lê Hoàng P1 N, sinh ngày 30/10/2015 và Nguyễn Lê Hoàng Bảo N1, sinh ngày 10/8/2017 cho chị Huỳnh Lê Kim P trực tiếp nuôi dưỡng, tạm thời anh Nguyễn Văn P1 không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn chị P, anh P1 vẫn phải có nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung. Anh P1 có quyền thăm nom con; không ai được cản trở anh P1 thực hiện quyền này. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như mức cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung: Đương sự khai không có nên không xét.

4. Về nợ chung: Đương sự khai không có nên không xét.

5. Về án phí: Chị Lê Kim P phải chịu 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai số 0017123 ngày 25/12/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nhơn T1, tỉnh Đồng Nai. Chị P đã nộp đủ án phí.

Chị Lê Kim P, anh Nguyễn Văn P1 được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tổng đạt hợp lệ bản án.

**\* Nơi nhận :**

- CCTHADS H. Nhơn T1;
- VKSND H. Nhơn T1;
- Tòa án ND tỉnh Đồng Nai;
- Các đương sự;
- UBND xã Phước K;
- Lưu văn phòng.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Xuân Mai**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN**

**Lê Thị Ánh Sáng – Nguyễn Văn Ba**

**Nguyễn Văn Thành**

